

ĐẢNG BỘ TỈNH ĐỒNG NAI
ĐẢNG ỦY KHỐI CÁC CƠ QUAN TỈNH

*

Số 1187-CV/ĐUK

*Triển khai, quán triệt kế hoạch số 108-KH/TU
ngày 31/12/2021 của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết
Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng
và Nghị quyết Đại hội đại biểu lần thứ XI
Đảng bộ tỉnh về lĩnh vực kinh tế, văn hóa,
xã hội, quốc phòng, an ninh*

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM
Đồng Nai, ngày 08 tháng 02 năm 2022

Kính gửi: - Các cấp ủy cơ sở trực thuộc.
- Đoàn thanh niên, Hội Cựu chiến binh khối.

Thực hiện Kế hoạch số 108-KH/TU ngày 31/12/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng và Nghị quyết Đại hội đại biểu lần thứ XI Đảng bộ tỉnh về lĩnh vực kinh tế, văn hóa, xã hội, quốc phòng, an ninh, Ban Thường vụ Đảng ủy khối sao gửi đến các đồng chí toàn văn Kế hoạch số 108-KH/TU để tổ chức tuyên truyền đến cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, đoàn viên, hội viên, và người lao động tại cơ quan, đơn vị biết. Đồng thời, căn cứ vào tình hình thực tiễn, các cấp ủy cơ sở đảng và đoàn thể khối triển khai thực hiện tốt các chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp được nêu trong Kế hoạch số 108-KH/TU.

(Kế hoạch số 108-KH/TU ngày 31/12/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy gửi kèm theo).

Đề nghị các cấp ủy cơ sở đảng và đoàn thể khối triển khai thực hiện, báo cáo kết quả về Ban Thường vụ Đảng ủy khối (qua Ban Tuyên giáo Đảng ủy khối).

Nơi nhận:

- Như trên,
- Các Ban Đảng, VP ĐUK,
- Lưu VP, BTG.

Đồng kính gửi:

- TTTU (b/c).
- BTGTU (b/c).

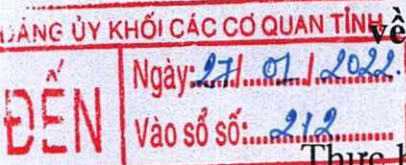
T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ



Lê Triết Như Vũ

KẾ HOẠCH

thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng
và Nghị quyết Đại hội đại biểu lần thứ XI Đảng bộ tỉnh
về lĩnh vực kinh tế, văn hóa, xã hội, quốc phòng, an ninh



Thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng;
Kết luận số 11-KL/TW ngày 13/7/2021 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng
về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, tài chính quốc gia, đầu tư công trung hạn
5 năm 2021-2025; Nghị quyết Đại hội đại biểu lần thứ XI Đảng bộ tỉnh, Ban
Chấp hành Đảng bộ tỉnh xây dựng Kế hoạch thực hiện Nghị quyết trên các lĩnh
vực kinh tế, văn hóa, xã hội, như sau:

I- MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1- Mục đích

Triển khai thực hiện hiệu quả các chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp phát triển
kinh tế, văn hóa, xã hội theo Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII
của Đảng; Kết luận số 11-KL/TW ngày 13/7/2021 của Ban Chấp hành Trung
ương về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, tài chính quốc gia, đầu tư công
trung hạn 5 năm 2021-2025 và Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ
XI nhiệm kỳ 2020-2025 đề ra.

2- Yêu cầu

- Các cấp ủy đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị
- xã hội căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ và tình hình thực tiễn của địa phương,
đơn vị rà soát, cập nhật, bổ sung, cụ thể hóa thành các kế hoạch phù hợp, sát
thực tế, đảm bảo chất lượng, yêu cầu đề ra.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện Kế hoạch, kịp thời
chấn chỉnh, xử lý những vấn đề phát sinh. Phát huy vai trò, trách nhiệm của cán
bộ, đảng viên, trước hết là người đứng đầu trong lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức triển
khai thực hiện.

II- MỤC TIÊU

1- Mục tiêu tổng quát

Phát huy giá trị văn hóa, sức mạnh đại đoàn kết toàn dân, ý chí và khát vọng
phát triển; đẩy mạnh ứng dụng khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo;

tích cực, chủ động tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư, thúc đẩy chuyển đổi số; khai thác và sử dụng hiệu quả mọi nguồn lực; phát huy tối đa tiềm năng và lợi thế; nâng cao năng lực cạnh tranh của tỉnh; thực hiện hiệu quả các quan điểm, chủ trương, giải pháp phòng, chống, kiểm soát dịch bệnh Covid-19 để phục hồi, phát triển kinh tế đi đôi với phát triển văn hóa, xã hội, bảo vệ môi trường, không ngừng nâng cao chất lượng sống cho người dân; giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội, bảo đảm vững chắc quốc phòng - an ninh; xây dựng Đồng Nai phát triển toàn diện về kinh tế, văn hóa, xã hội; là trung tâm công nghiệp và dịch vụ cảng hàng không, cửa ngõ giao thương quốc tế; một trong những cực tăng trưởng quan trọng của vùng Kinh tế trọng điểm phía Nam và cả nước vào năm 2025 và thuộc nhóm đầu các tỉnh phát triển.

2- Một số chỉ tiêu chủ yếu

- Tốc độ tăng trưởng tổng sản phẩm nội địa trên địa bàn tỉnh (GRDP) bình quân hàng năm trên 8,5%.
- GRDP bình quân đầu người đến cuối năm 2025 đạt trên 186 triệu đồng (tương đương 8.000 USD).
- Tổng vốn đầu tư xã hội huy động trong 5 năm trên 500.000 tỷ đồng.
- Thu ngân sách nhà nước hàng năm đạt dự toán được giao.
- Đến cuối năm 2025 có 100% số xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, có ít nhất 5 huyện hoàn thành nông thôn mới nâng cao; 25% số xã hoàn thành nông thôn mới kiểu mẫu và huyện Xuân Lộc hoàn thành huyện nông thôn mới kiểu mẫu.
- Đến cuối năm 2025 toàn tỉnh có 70% lao động qua đào tạo nghề.
- Tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế trên địa bàn tỉnh đến năm 2025 đạt 95%.
- Đến cuối năm 2025, đạt tỷ lệ 10 bác sĩ/vạn dân và 30 giường bệnh/vạn dân.
- Tỷ lệ che phủ của rừng đạt 28,3%.
- Đến cuối năm 2025, có trên 90% dân số đô thị, trên 85% dân số nông thôn sử dụng nước sạch theo chuẩn QC02.
- Đến cuối năm 2025, thu gom và xử lý chất thải y tế, chất thải sinh hoạt, chất thải rắn công nghiệp không nguy hại, chất thải nguy hại đạt 100%.
- Đến năm 2025 toàn tỉnh có 100% khu công nghiệp, cụm công nghiệp đi vào hoạt động có hệ thống xử lý nước thải tập trung đạt quy chuẩn.
- Hàng năm có trên 90% gia đình, ấp (khu phố), 98% cơ quan, đơn vị, 75% doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa; 100% thiết chế văn hóa cấp huyện và cấp xã, 90% nhà văn hóa ấp (khu phố) hoạt động hiệu quả.

III- NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TẬP TRUNG THỰC HIỆN

1- Phát triển kinh tế năng động và bền vững trên cơ sở đẩy mạnh ứng dụng khoa học và công nghệ, đổi mới sáng tạo

1.1- Triển khai thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp tiếp tục ổn định kinh tế vĩ mô, tạo điều kiện thuận lợi phát triển sản xuất kinh doanh, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế

- Thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch Covid-19, thực hiện hiệu quả “mục tiêu kép” vừa phòng, chống dịch Covid-19, vừa phục hồi, phát triển kinh tế - xã hội. Chủ động nghiên cứu xây dựng và triển khai thực hiện các giải pháp phục hồi và phát triển kinh tế khả thi, hiệu quả. Ứng dụng thành tựu khoa học công nghệ, thúc đẩy đổi mới sáng tạo tạo tiền đề cho tăng trưởng và nhanh chóng phục hồi nền kinh tế trong những năm đầu nhiệm kỳ, bứt phá, phát triển trong những năm tiếp theo. Tiếp tục nâng cao chất lượng tăng trưởng; phát triển các ngành kinh tế chủ lực, có giá trị gia tăng cao, tăng cường sử dụng năng lượng tái tạo thay cho năng lượng truyền thống nhằm hướng đến mục tiêu tăng trưởng xanh, phát triển bền vững.

- Đổi mới phương thức, nâng cao hiệu lực, hiệu quả điều hành phát triển kinh tế trong tình hình mới. Đẩy mạnh cơ cấu lại nền kinh tế. Phát triển các mô hình kinh tế đêm, kinh tế số, kinh tế chia sẻ, kinh tế tuần hoàn và các mô hình sản xuất kinh doanh mới phù hợp với điều kiện thực tiễn. Triển khai đồng bộ các giải pháp nâng cao chất lượng, hiệu quả thu hút đầu tư.

- Tiếp tục triển khai, nhân rộng các mô hình sản xuất nông nghiệp có hiệu quả, đặc biệt chú trọng nâng cao chất lượng hiệu quả hoạt động các hợp tác xã nông nghiệp; đẩy mạnh hợp tác, liên kết trong sản xuất và tiêu thụ nông sản, kết nối với hệ thống tiêu thụ trong nước và quốc tế; chú trọng nâng cao chất lượng bảo quản, chế biến sau thu hoạch.

- Tăng cường công tác quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước. Điều hành ngân sách chặt chẽ, đảm bảo cân đối ngân sách phù hợp, sử dụng ngân sách hiệu quả. Tăng thu, triệt để tiết kiệm chi thường xuyên để tăng chi đầu tư. Tăng cường công tác quản lý thu, đảm bảo thu đúng, đủ, kịp thời các khoản thu vào ngân sách nhà nước. Tập trung chống thất thu, chống chuyển giá, trốn thuế. Quản lý chặt chẽ giá tính thuế, gắn với kiểm soát chặt chẽ việc hoàn thuế; đẩy mạnh thanh tra, kiểm tra thuế và quyết liệt xử lý nợ đọng thuế.

- Nâng cao hiệu quả, chất lượng hoạt động các tổ chức tín dụng. Tăng cường thanh tra, kiểm tra, giám sát hoạt động của các quỹ tín dụng nhân dân trên địa bàn, đặc biệt là quỹ tín dụng nhân dân yếu kém để kịp thời phát hiện những vi phạm và xử phạt theo quy định. Chủ động phòng ngừa, xử lý sớm

các vi phạm pháp luật, không để xảy ra tình trạng mất an ninh trật tự, an toàn trong hoạt động của hệ thống quỹ tín dụng nhân dân.

** Giao Ban Cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh, các cấp ủy trực thuộc tỉnh lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp đề ra.*

1.2- Huy động, sử dụng hiệu quả các nguồn lực cho phát triển kinh tế - xã hội, đẩy nhanh tiến độ lập, phê duyệt quy hoạch, xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại, đẩy mạnh phát triển đô thị

- Đẩy mạnh thực hiện đột phá đầu tư phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại. Huy động các nguồn lực từ các thành phần kinh tế, các nhà đầu tư trong và ngoài nước tham gia đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng giao thông, hạ tầng đô thị, hạ tầng các khu công nghiệp, hạ tầng du lịch, dịch vụ.

- Nâng cao chất lượng công tác quy hoạch. Lựa chọn đơn vị tư vấn có năng lực, kinh nghiệm, mang tầm quốc tế để đẩy nhanh tiến độ lập quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050, trong đó chú trọng đến tiềm năng, động lực phát triển của Cảng hàng không quốc tế Long Thành gắn với quy hoạch các khu (tổ hợp) công - nông nghiệp - dịch vụ. Rà soát Đề án xây dựng Trung tâm hành chính - chính trị tỉnh để có phương hướng thực hiện trong thời gian tới đảm bảo xứng tầm, hiệu quả, đáp ứng yêu cầu phát triển.

- Triển khai nhanh các dự án, công trình, nhất là sớm hoàn thành các công trình trọng điểm của tỉnh, các tuyến đường kết nối liên huyện, hệ thống giao thông kết nối các địa phương với Cảng hàng không quốc tế Long Thành; hệ thống giao thông kết nối, giao thông phục vụ cho các khu công nghiệp dự kiến sẽ được bổ sung vào quy hoạch khu công nghiệp của tỉnh. Phối hợp với các bộ, ngành Trung ương, các địa phương triển khai đúng tiến độ, bảo đảm chất lượng dự án Cảng hàng không quốc tế Long Thành và các dự án kết nối liên vùng, như: đường cao tốc Dầu Giây - Phan Thiết, cao tốc Dầu Giây - Liên Khương, mở rộng cao tốc Thành phố Hồ Chí Minh - Long Thành - Dầu Giây, cao tốc Biên Hòa - Vũng Tàu, dự án đường sắt đô thị từ thành phố Hồ Chí Minh đến thành phố Biên Hòa, đường vành đai 3, vành đai 4, đường liên Cảng, cầu Bạch Đằng, cầu Phước An, cầu Cát Lái.

- Tập trung nguồn lực để triển khai đầu tư, phát triển hệ thống hạ tầng phục vụ Cảng hàng không quốc tế Long Thành, đảm bảo kịp thời, đồng bộ với tiến độ xây dựng Cảng hàng không quốc tế Long Thành.

- Huy động đa dạng các nguồn lực để phát triển hạ tầng kinh tế - xã hội ở nông thôn, phát triển kinh tế nông thôn gắn với xây dựng nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu, nông thôn mới trong quá trình đô thị hóa trên địa bàn tỉnh.

- Khai thác, sử dụng hiệu quả nội lực của tỉnh, lấy đầu tư công dẫn dắt, kích hoạt mọi nguồn lực hợp pháp của xã hội và đẩy mạnh thực hiện đầu tư dự án theo hình thức đối tác công tư. Tập trung xây dựng hệ thống thoát nước, xử lý nước thải tập trung đồng bộ ở các đô thị, các trục giao thông chính trên địa bàn tỉnh. Tăng cường công tác xã hội hóa đầu tư các lĩnh vực giáo dục, y tế, du lịch, văn hóa, thể thao,... nâng cao chất lượng cuộc sống người dân; trong đó ưu tiên đầu tư, nâng cấp các công trình cấp nước sạch phục vụ dân sinh và các thiết chế văn hóa phục vụ người lao động.

- Xây dựng, phát triển đô thị theo đúng định hướng, phù hợp với vị trí, chức năng của từng vùng. Tập trung đầu tư phát triển đô thị trung tâm của tỉnh thuộc các đô thị thành phố Biên Hòa, Long Khánh, Nhơn Trạch, Long Thành, Trảng Bom, gắn kết với việc phát triển đô thị và phát triển nông thôn, đảm bảo phát triển theo hướng đô thị thông minh.

** Giao Ban Cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh, các cấp ủy trực thuộc tỉnh lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp đề ra.*

1.3- Tập trung tháo gỡ khó khăn, tạo môi trường thuận lợi cho sản xuất, kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh

- Đồng hành, hỗ trợ doanh nghiệp trong quá trình khôi phục, duy trì, phát triển sản xuất kinh doanh gắn với các mô hình sản xuất kinh doanh hiệu quả, phù hợp với điều kiện thực tế. Bảo đảm quyền tự do, an toàn trong hoạt động sản xuất kinh doanh. Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả việc cải thiện môi trường đầu tư, nâng cao năng lực cạnh tranh, đẩy mạnh hỗ trợ phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa; tăng cường công tác phổ biến, hướng dẫn tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp, nhà đầu tư; đẩy mạnh, triển khai có hiệu quả công tác đào tạo, phát triển nguồn nhân lực cho doanh nghiệp nhỏ và vừa. Thu hút nguồn lao động có tay nghề, chất lượng cao.

- Hoàn thành việc di dời, thực hiện chuyển đổi công năng Khu công nghiệp Biên Hòa 1. Tập trung đầu tư xây dựng hạ tầng các khu công nghiệp được quy hoạch trên địa bàn tỉnh theo hướng khu công nghiệp xanh, gắn với quy hoạch, đầu tư các khu nhà ở cho người lao động, các dịch vụ, hạ tầng xã hội kèm theo, tạo điều kiện thu hút các nhà đầu tư, doanh nghiệp trong và ngoài nước, đón dòng đầu tư mới, sự dịch chuyển các luồng vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài.

- Cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư, kinh doanh; nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI), chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh (PAPI), đáp ứng yêu cầu phát triển của tỉnh, giải quyết kịp thời các kiến nghị của người dân, doanh nghiệp.

- Đẩy mạnh các hoạt động hỗ trợ doanh nghiệp để nâng cao năng lực, làm chủ công nghệ. Hỗ trợ các tổ chức, doanh nghiệp trong hoạt động nghiên cứu,

tiếp nhận làm chủ và ứng dụng các công nghệ của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư vào trong hoạt động sản xuất, kinh doanh, quản trị của doanh nghiệp. Khuyến khích, thúc đẩy quá trình chuyển đổi số trong doanh nghiệp, phát triển các mô hình mới, các ý tưởng khởi nghiệp sáng tạo.

** Giao Ban Cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh, các cấp ủy trực thuộc tỉnh lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp đề ra.*

1.4- Đẩy mạnh hợp tác, liên kết vùng và quốc tế

- Đẩy mạnh hợp tác, liên kết vùng, nhất là các tỉnh, thành trong vùng Kinh tế trọng điểm phía Nam nhằm xử lý các khó khăn, thách thức trong quá trình phát triển, đặc biệt là việc thống nhất đề xuất, đẩy nhanh tiến độ triển khai các dự án hạ tầng giao thông kết nối vùng; phát huy hiệu quả của từng lĩnh vực có lợi thế so sánh của tỉnh.

- Chủ động và tích cực hội nhập quốc tế trong các lĩnh vực kinh tế, xã hội, môi trường, khoa học và công nghệ, giáo dục và đào tạo, văn hóa, du lịch. Tận dụng tối đa các điều kiện, cơ hội trong quá trình hội nhập, nhất là các hiệp định thương mại tự do đã ký kết để mở rộng thị trường, tranh thủ nguồn vốn, công nghệ, kiến thức, kỹ năng quản lý, nâng cao năng lực cạnh tranh của nền kinh tế, của doanh nghiệp và sản phẩm.

** Giao Ban Cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh, các cấp ủy trực thuộc tỉnh lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp đề ra.*

2- Tập trung thu hút đầu tư vào công nghiệp công nghệ cao, công nghệ thông tin; tạo đột phá phát triển nông nghiệp; đột phá phát triển các ngành dịch vụ, nhất là dịch vụ du lịch, logistics

2.1- Phát triển công nghiệp - xây dựng có hàm lượng khoa học công nghệ cao

- Tiếp tục thực hiện tái cơ cấu công nghiệp theo hướng nâng cao trình độ công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, khai thác triệt để cơ hội của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư.

- Thu hút đầu tư có chọn lọc, lựa chọn nhà đầu tư tốt nhất, dự án có công nghệ tiên tiến, công nghệ mới, công nghệ cao, công nghệ sạch, suất đầu tư/1ha đất cao, phương pháp quản trị hiện đại, có giá trị gia tăng cao, có tác động lan tỏa, kết nối chuỗi sản xuất và cung ứng toàn cầu; chú trọng thu hút các dự án lớn, các dự án của các nhà đầu tư chiến lược, tập đoàn đa quốc gia. Trong đó, lựa chọn ưu tiên phát triển một số ngành công nghiệp công nghệ cao: công nghệ thông tin và viễn thông, công nghiệp điện tử, thiết bị y tế, công nghiệp dược phẩm, sản xuất chế phẩm sinh học, công nghiệp năng lượng sạch, năng lượng tái tạo, năng lượng thông minh, công nghiệp chế biến, chế tạo phục vụ nông nghiệp.

Không tiếp tục phát triển công nghiệp dệt nhuộm, may, da giày, các ngành thâm dụng lao động và sử dụng lao động trình độ thấp, dự án chiếm diện tích lớn, tiêu tốn nhiều năng lượng.

- Có giải pháp và cơ chế thúc đẩy chế biến sau thu hoạch các sản phẩm nông nghiệp, hình thành các khu, cụm công nghiệp chế biến nông sản để nâng cao giá trị cho sản xuất hàng hóa nông nghiệp bền vững.

- Tăng cường hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước về xây dựng trên địa bàn. Thu hút đầu tư, hiện đại hóa ngành xây dựng, sử dụng vật liệu mới, tiết kiệm năng lượng, ứng dụng công nghệ xây dựng hiện đại, phát huy giá trị sử dụng trên mỗi m^2 xây dựng.

** Giao Ban Cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh, các cấp ủy trực thuộc tỉnh lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp đề ra.*

2.2- Phát triển thương mại, dịch vụ tổng hợp hiện đại, chất lượng cao mà tỉnh có lợi thế, trọng tâm là dịch vụ du lịch, dịch vụ logistics

- Phát triển các ngành dịch vụ theo hướng ứng dụng công nghệ hiện đại, chất lượng cao, như: logistics, y tế, giáo dục và đào tạo, giao thông vận tải, thương mại, dịch vụ nông nghiệp công nghệ cao. Đẩy mạnh xây dựng hệ thống kho, bãi hiện đại, hoàn thiện và khai thác tối đa dịch vụ cảng vận tải, hậu cần cảng và xuất - nhập khẩu, vận tải đa phương thức; quy hoạch hạ tầng dịch vụ, dành diện tích đất thích hợp đáp ứng nhu cầu phát triển của các ngành. Rà soát, củng cố hệ thống phân phối, cung ứng đáp ứng yêu cầu trong tình hình mới, không để xảy ra đứt gãy đứt gãy chuỗi cung ứng hàng hóa trong mọi tình huống.

- Đẩy mạnh phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế quan trọng, trong đó, phát triển du lịch sinh thái, du lịch nông nghiệp, du lịch tâm linh, về nguồn kết hợp khai thác các giá trị lịch sử, văn hóa, sản phẩm của địa phương và tập trung tháo gỡ khó khăn, vướng mắc để đẩy nhanh tiến độ đầu tư các dự án phát triển du lịch có quy mô lớn, chất lượng cao.

- Tổ chức các hoạt động quảng bá, xúc tiến du lịch có trọng tâm, trọng điểm. Đa dạng hóa các hình thức quảng bá, gắn với mở rộng hợp tác liên kết và kêu gọi đầu tư; hình thành các sản phẩm du lịch hấp dẫn, đặc trưng của tỉnh; triển khai đồng bộ du lịch thông minh; có cơ chế khuyến khích người dân tham gia làm du lịch. Quan tâm đầu tư hạ tầng phục vụ du lịch. Quan tâm phát triển các loại hình kinh tế đêm để thu hút khách du lịch.

** Giao Ban Cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh, các cấp ủy trực thuộc tỉnh lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp đề ra.*

2.3- Phát triển nông nghiệp sinh thái, nông nghiệp hữu cơ, nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao theo hướng sản xuất hàng hóa hiện đại

- Đẩy mạnh cơ cấu lại ngành nông nghiệp; quy hoạch vùng phát triển nông nghiệp sinh thái, nông nghiệp hữu cơ, nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao theo hướng sản xuất hàng hóa hiện đại. Có chiến lược về giống, phát triển các trung tâm giống cây trồng, vật nuôi có chất lượng cao; đồng thời có giải pháp quản lý, cung ứng giống cây trồng, vật nuôi trên địa bàn. Khuyến khích tích tụ, tập trung ruộng đất để hình thành các vùng sản xuất tập trung. Khai thác hiệu quả hoạt động các chợ đầu mối nông sản gắn với chuỗi tiêu thụ trong và ngoài nước. Tập trung đầu tư các công trình thủy lợi để thúc đẩy phát triển nông nghiệp, nhất là các công trình thủy lợi, hồ chứa nước trọng yếu trên địa bàn tỉnh.

- Phát triển ngành nghề nông thôn, thực hiện hiệu quả Đề án mỗi xã một sản phẩm (OCOP); đẩy mạnh phát triển cánh đồng lớn với các loại cây trồng mang lại giá trị thương phẩm cao, phù hợp điều kiện thổ nhưỡng từng vùng, thúc đẩy xây dựng các chuỗi giá trị sản phẩm nông nghiệp gắn với truy xuất nguồn gốc và sở hữu trí tuệ. Phát triển chăn nuôi công nghiệp ứng dụng công nghệ cao; phát triển nuôi trồng thủy sản theo hướng công nghiệp, quảng canh cải tiến, sinh thái. Quản lý chặt chẽ, bảo vệ và phục hồi rừng tự nhiên gắn với bảo tồn đa dạng sinh học, bảo vệ cảnh quan, môi trường sinh thái.

- Gắn kết chặt chẽ nông nghiệp với công nghiệp, dịch vụ. Phát triển các hình thức tổ chức sản xuất phù hợp, hiệu quả; đẩy mạnh hợp tác, liên kết trong sản xuất và tiêu thụ nông sản, kết nối với hệ thống tiêu thụ trong nước và quốc tế; phát triển mạnh các doanh nghiệp nông nghiệp, xây dựng thương hiệu nông sản, mở rộng hệ thống tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp.

- Huy động đa dạng các nguồn lực để phát triển hạ tầng kinh tế - xã hội ở nông thôn, phát triển kinh tế nông thôn gắn với xây dựng nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu trong quá trình đô thị hóa trên địa bàn tỉnh. Tập trung nâng cao đời sống vật chất, văn hóa, tinh thần cho nông dân theo hướng nông thôn hiện đại và nông dân văn minh.

** Giao Ban Cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh, các cấp ủy trực thuộc tỉnh lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp đề ra.*

3- Đẩy mạnh phát triển văn hóa, xã hội, thực hiện tiến bộ và công bằng xã hội; không ngừng nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân

3.1- Về phát triển văn hóa, thể dục thể thao

- Xây dựng môi trường văn hóa, đời sống văn hóa lành mạnh phù hợp với bối cảnh phát triển kinh tế - xã hội và hội nhập quốc tế, đảm bảo gắn kết hài hòa giữa phát triển kinh tế với văn hóa, xã hội. Chú trọng xây dựng, phát huy những giá trị tích cực về thuần phong, mỹ tục của gia đình và xã hội; nêu cao tinh thần tương thân, tương ái, đoàn kết; trọng tình nghĩa, trọng công lý và đạo lý xã hội. Tăng cường quản lý các lễ hội, hoạt động văn hoá, thể thao, bảo đảm tiết kiệm, an ninh trật tự xã hội.

- Huy động mọi nguồn lực cho phát triển văn hóa, con người, tương xứng với phát triển kinh tế. Quan tâm hơn nữa đến việc bảo tồn, tôn tạo và phát huy các giá trị văn hóa dân tộc, các giá trị văn hóa vật thể và phi vật thể của các vùng, miền, của đồng bào các dân tộc, kết hợp với tiếp thu tinh hoa văn hóa của nhân loại. Gắn kết chặt chẽ giữa khai thác các giá trị di sản văn hóa với phát triển du lịch trên địa bàn. Khuyến khích cá nhân, tổ chức trong và ngoài tỉnh đầu tư mở rộng các loại hình hoạt động văn hóa, nghệ thuật.

- Tiếp tục tăng đầu tư, phát triển con người trên các lĩnh vực văn hóa, thể dục, thể thao để đáp ứng yêu cầu phát triển văn hóa, xây dựng con người Việt Nam trong thời kỳ phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa. Quan tâm đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ trực tiếp làm công tác văn hóa, thể thao đáp ứng yêu cầu và nhiệm vụ phát triển văn hóa Việt Nam trong giai đoạn mới. Thực hiện nghiêm các quy định về kiểm tra, giám sát, xử phạt những vi phạm trong hoạt động văn hóa nhằm xây dựng và phát triển các loại thị trường văn hóa lành mạnh, thúc đẩy công nghiệp văn hóa phát triển.

- Tiếp tục thực hiện hiệu quả Cuộc vận động “Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại” gắn với cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”; vận động và thu hút đông đảo quần chúng tham gia tập luyện thể dục, thể thao, đa dạng các hình thức tổ chức tập luyện thể dục, thể thao. Khuyến khích thành lập và phát huy vai trò của các liên đoàn, hội thể thao trong việc điều hành các hoạt động thể dục, thể thao.

- Đẩy mạnh xã hội hóa trong việc đầu tư, xây dựng các thiết chế văn hóa, thể thao phục vụ nâng cao chất lượng đời sống người dân, đặc biệt là ở cấp cơ sở, các khu vực nông thôn, vùng khó khăn.

** Giao Ban Cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh, các cấp ủy trực thuộc tỉnh lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp đề ra.*

3.2- Về phát triển nâng cao chất lượng giáo dục

- Thực hiện tốt chủ trương đổi mới căn bản, toàn diện diện giáo dục và đào tạo; nâng cao chất lượng dạy và học. Phát triển mạng lưới trường lớp, xây dựng trường chuẩn quốc gia, trường học tiên tiến, hiện đại; không để phát sinh lớp học ca 3. Chú trọng nâng cao trình độ và chất lượng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục. Ứng dụng hiệu quả khoa học công nghệ, chuyển đổi số trong lĩnh vực giáo dục.

- Đa dạng hóa các loại hình đào tạo. Thực hiện tốt công tác khuyến học, khuyến tài, thúc đẩy xây dựng xã hội học tập mở, học tập suốt đời. Đẩy mạnh xã hội hóa giáo dục và đào tạo đúng hướng, hợp lý. Nghiên cứu có cơ chế đãi ngộ, chăm lo xây dựng đội ngũ giáo viên, nhất là giáo viên mầm non, nhà trẻ, cán bộ quản lý giáo dục. Tăng cường hợp tác quốc tế về giáo dục và đào tạo.

- Thực hiện các giải pháp phát triển đồng bộ, liên thông, nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo giữa các cấp học, ngành học và giữa các địa phương. Tiếp tục củng cố và nâng cao chất lượng công tác chống mù chữ, phổ cập giáo dục tiểu học, trung học cơ sở và phổ cập giáo dục bậc trung học ở địa phương có điều kiện. Chú trọng bồi dưỡng học sinh có năng khiếu, nâng thành tích học sinh giỏi cấp quốc gia, khu vực và quốc tế.

** Giao Ban Cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh, các cấp ủy trực thuộc tỉnh lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp đề ra.*

3.3- Nâng cao chất lượng y tế, bảo vệ chăm sóc sức khỏe nhân dân

- Chủ động, tích cực phòng, chống dịch bệnh, nhất là dịch Covid-19. Phát huy vai trò của mạng lưới y tế cơ sở, các trạm y tế lưu động. Quan tâm xây dựng kết cấu hạ tầng công nghệ thông tin y tế đồng bộ, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong quản lý, khám chữa bệnh, quản lý hồ sơ sức khỏe cá nhân.

- Đầu tư nâng cấp, mở rộng, xây mới và bổ sung trang thiết bị y tế cho các cơ sở y tế theo hướng hiện đại. Tập trung rà soát, ưu tiên đầu tư nâng cấp, mở rộng cơ sở vật chất, bổ sung trang thiết bị y tế, tăng cơ sở thuốc cho hệ thống y tế phường, xã gắn với nâng cao chất lượng, bổ sung nguồn nhân lực đáp ứng nhu cầu chăm sóc sức khỏe Nhân dân và phòng, chống dịch, góp phần phát triển toàn diện cả về thể chất, tinh thần, tâm vóc, tuổi thọ người dân.

- Xây dựng đội ngũ cán bộ y tế có năng lực, trình độ chuyên môn cao, đáp ứng yêu cầu khám chữa bệnh của người dân trên địa bàn. Quan tâm công tác thu hút, đào tạo nhân lực y tế. Tiếp tục nghiên cứu có cơ chế thu hút, đãi ngộ xứng đáng đối với cán bộ y tế có trình độ chuyên môn cao làm việc tại tỉnh. Phát triển nhân lực và ứng dụng khoa học công nghệ y tế, nâng cao năng lực nghiên cứu khoa học, công nghệ y tế, đội ngũ cán bộ chuyên sâu, chuyên ngành thiết bị y tế. Đẩy mạnh ứng dụng, chuyển giao các kỹ thuật tiên tiến, kỹ thuật chuyên sâu trong khám chữa bệnh.

- Khuyến khích, tạo điều kiện cho các tổ chức, cá nhân đầu tư lĩnh vực y tế, chăm sóc và bảo vệ sức khỏe cho nhân dân.

** Giao Ban Cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh, các cấp ủy trực thuộc tỉnh lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp đề ra.*

3.4- Bảo đảm an sinh, nâng cao phúc lợi xã hội và tạo việc làm cho người dân

- Tiếp tục cải thiện đời sống vật chất, tinh thần cho người có công; đảm bảo ưu đãi đối với người và gia đình người có công phù hợp với xu hướng tăng trưởng kinh tế, tiến bộ và công bằng xã hội; tăng cường các giải pháp hỗ trợ người có công phát triển sản xuất, học nghề, tạo việc làm, tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản, nhất là các hộ trong diện nghèo, cận nghèo, ở nông thôn, người trong diện di dời, tái định cư.

- Đẩy mạnh xã hội hóa các hoạt động và huy động các nguồn lực thực hiện tốt công tác đền ơn, đáp nghĩa. Tiếp tục triển khai có hiệu quả các chính sách dân tộc trên địa bàn; xác định nhiệm vụ giảm nghèo cho đồng bào dân tộc thiểu số; quan tâm phát triển nguồn nhân lực, đào tạo nghề cho đồng bào dân tộc thiểu số.

- Thúc đẩy xây dựng xã hội số. Quan tâm chăm lo, đảm bảo an sinh xã hội cho người dân. Thực hiện đầy đủ, hiệu quả chính sách ưu đãi người có công với cách mạng. Tăng cường các giải pháp hỗ trợ người lao động, giải quyết việc làm. Thực hiện đồng bộ các giải pháp để tăng tỉ lệ tham gia bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm xã hội tự nguyện. Tiếp tục triển khai hiệu quả, đồng bộ các giải pháp giảm nghèo bền vững, các chính sách trợ giúp thường xuyên và đột xuất đối với các đối tượng yếu thế, các đối tượng khó khăn do thiên tai, dịch bệnh. Tạo điều kiện, khuyến khích các thành phần kinh tế đầu tư, chỉnh trang, sửa chữa, nâng cao chất lượng nhà ở, khu nhà trọ cho công nhân, người lao động thuê theo quy định về điều kiện tối thiểu (quy mô, diện tích, độ thông thoáng, ánh sáng,...), đáp ứng nhu cầu ở và sinh hoạt ổn định, lâu dài. Triển khai công tác xúc tiến, kêu gọi đầu tư các dự án nhà ở xã hội theo quy hoạch. Rà soát, tháo gỡ khó khăn, đẩy nhanh tiến độ các dự án đầu tư xây dựng nhà ở xã hội, nhà ở cho công nhân, các công trình cấp nước sạch phục vụ dân sinh và các thiết chế văn hóa phục vụ người lao động.

- Ưu tiên bảo đảm quyền trẻ em, bảo đảm cho trẻ em được phát triển toàn diện về thể chất, trí tuệ. Tăng cường giáo dục kiến thức, kỹ năng bảo vệ trẻ em, xử lý nghiêm các hành vi bạo hành, bạo lực trẻ em, giảm thiểu các tai nạn, thương tích, đuối nước ở trẻ em. Tăng khả năng tiếp cận dịch vụ xã hội cơ bản của trẻ em. Bảo vệ, chăm sóc và phát huy vai trò người cao tuổi; khuyến khích người cao tuổi tham gia các hoạt động văn hóa, xã hội. Thực hiện đồng bộ các giải pháp phòng, chống tệ nạn xã hội.

** Giao Ban Cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh, Đảng đoàn Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Đảng đoàn Liên đoàn Lao động tỉnh, Đảng đoàn Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh, Ban Thường vụ Tỉnh đoàn, các cấp ủy trực thuộc tỉnh lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp đề ra.*

4- Đẩy mạnh phát triển và ứng dụng khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo; tăng cường quản lý đất đai, tài nguyên và bảo vệ môi trường; chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng chống thiên tai

4.1- Phát triển khoa học, công nghệ

- Xây dựng, triển khai các chương trình nghiên cứu, ứng dụng và đổi mới sáng tạo, nhất là trên các lĩnh vực đột phá và thúc đẩy chuyển đổi số nhằm nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh; đẩy mạnh ứng dụng chuyển giao công nghệ, nâng cao năng lực, trình độ công nghệ của doanh nghiệp, nhất là doanh nghiệp nhỏ và vừa.

- Phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo. Hỗ trợ, khuyến khích các cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp đầu tư nghiên cứu, ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ. Huy động mọi nguồn lực cho phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo, nhất là từ doanh nghiệp và thế hệ trẻ. Thúc đẩy nghiên cứu cơ bản, quan tâm nghiên cứu khoa học xã hội và nhân văn để có cơ sở khoa học phục vụ phát triển kinh tế - xã hội. Quan tâm chỉ đạo, hỗ trợ xây dựng Trung tâm Robot công nghiệp của tỉnh. Tạo điều kiện thu hút nguồn nhân lực khoa học công nghệ.

- Đẩy mạnh công tác sở hữu trí tuệ, bảo hộ và khai thác hiệu quả, hợp lý các tài sản trí tuệ tạo ra; khuyến khích thương mại hóa và chuyển giao công nghệ, chuyển giao kết quả các đề tài nghiên cứu, quyền sở hữu trí tuệ, đặc biệt là đối với các sáng chế trong tỉnh trên cơ sở tuân thủ pháp luật và đảm bảo lợi ích an ninh quốc gia. Khuyến khích thành lập các tổ chức trung gian của thị trường khoa học và công nghệ dựa trên nền tảng số, internet và không gian mạng trên địa bàn tỉnh.

- Tăng cường đầu tư, nâng cấp cơ sở vật chất, phát triển hạ tầng khoa học công nghệ, hạ tầng số phục vụ các ngành, lĩnh vực thiết yếu đồng bộ, hiện đại, bảo đảm an toàn, an ninh mạng, đáp ứng yêu cầu Cách mạng công nghiệp lần thứ tư, nâng cao hiệu quả công tác điều hành, quản lý nhà nước, tạo điều kiện cho người dân và doanh nghiệp tiếp cận nguồn tài nguyên số, ứng dụng nghệ mới góp phần tạo giá trị gia tăng cao đối với sản phẩm chủ lực, sản phẩm OCOP của tỉnh. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước nhất là về tiêu chuẩn đo lường chất lượng sản phẩm.

- Thúc đẩy xây dựng khu công nghệ cao, phát triển đội ngũ quản lý khoa học công nghệ đủ tầm, có chuyên môn tốt, có định hướng phát triển khoa học công nghệ, đặc biệt là công nghệ cao.

** Giao Ban Cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh, các cấp ủy trực thuộc tỉnh lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp đề ra.*

4.2- Tăng cường quản lý đất đai, tài nguyên và bảo vệ môi trường; chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng chống thiên tai

- Tiếp tục xây dựng và hoàn thiện cơ sở dữ liệu về tài nguyên và môi trường, trong đó chú trọng cơ sở dữ liệu về đất đai để phục vụ tích cực cho công tác quản lý nhà nước, góp phần phát triển kinh tế xã hội của địa phương.

- Quản lý, bảo vệ và khai thác, sử dụng hợp lý, hiệu quả đất đai, nguồn tài nguyên, khoáng sản. Xử lý nghiêm các hành vi vi phạm trong lĩnh vực đất đai, phân lô bán nền, khai thác tài nguyên không phép, trái phép, hành vi gây ô nhiễm môi trường. Nâng cao công tác phối hợp giám sát, giải quyết các vấn đề liên vùng, liên ngành trong quản lý, khai thác, sử dụng tài nguyên, bảo vệ môi trường.

- Tăng cường công tác quản lý nhà nước về quy hoạch, đất đai, xây dựng. Nâng cao chất lượng lập quy hoạch, kế hoạch, xác định nhu cầu sử dụng đất. Tăng cường thanh tra, kiểm tra, kịp thời xử lý dứt điểm các vụ việc, thông tin, dư luận quan tâm liên quan đến công tác quản lý, sử dụng đất công, đất của các công ty nông, lâm nghiệp, việc giao đất cho doanh nghiệp,...

- Tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả chính sách, pháp luật về bảo vệ môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu. Rà soát, di dời các cơ sở sản xuất gây ô nhiễm môi trường nằm xen kẽ trong khu dân cư, trung tâm đô thị. Kiểm soát chặt chẽ cơ sở tiềm ẩn nguy cơ gây ô nhiễm môi trường và các nguồn xả thải. Tăng cường thực hiện việc phân loại chất thải sinh hoạt tại nguồn, công tác thu gom, vận chuyển, xử lý rác thải sinh hoạt sau phân loại. Đôn đốc, đẩy nhanh tiến độ đầu tư các dự án tại các khu xử lý rác theo quy hoạch trên địa bàn đã được phê duyệt, gắn với việc ứng công nghệ tiên tiến trong việc xử lý rác, công nghệ tái chế rác, tái tạo năng lượng, đảm bảo hạn chế tối đa việc chôn lấp rác thải, gây lãng phí đất đai và tiềm ẩn nguy cơ gây ô nhiễm môi trường.

- Thực hiện tốt công tác quy hoạch bảo vệ và phát triển rừng trên địa bàn tỉnh, bảo vệ nghiêm diện tích rừng, đặc biệt là rừng đặc dụng và rừng phòng hộ, tăng cường việc trồng rừng, ngăn chặn phá rừng, cháy rừng.

- Quản lý chặt chẽ, khai thác và sử dụng hiệu quả các hồ chứa, tiết kiệm nước, chủ động xây dựng các phương án phòng chống thiên tai, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai.

** Giao Ban Cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh, các cấp ủy trực thuộc tỉnh lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp đề ra.*

5- Tăng cường, nâng cao hiệu quả công tác thanh tra, kiểm tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; đẩy mạnh công tác phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí

- Thực hiện tốt công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo theo quy định. Tăng cường đối thoại và tiếp công dân tại cơ sở, giải quyết kịp thời các vụ khiếu nại, tố cáo ngay từ khi phát sinh, hạn chế phát sinh khiếu nại vượt cấp; tăng cường phối hợp giữa các cơ quan liên quan và các cấp trong giải quyết khiếu nại, tố cáo. Tiếp tục rà soát, kiểm tra, tập trung giải quyết cơ bản các vụ việc khiếu kiện đông người, phức tạp, kéo dài. Kịp thời nắm bắt thông tin, tình hình dư luận xã hội, vận động, tuyên truyền để Nhân dân hiểu và ủng hộ chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước về triển khai các dự án đầu tư lớn.

- Đẩy mạnh công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí. Tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng; nâng cao trách nhiệm của cán bộ, đảng viên và người dân về phòng,

chống tham nhũng. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, thanh tra, điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án các vụ việc, vụ án tham nhũng; nâng cao hiệu quả thu hồi tài sản tham nhũng; xử lý nghiêm những cán bộ những nhiều, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp.

** Giao Ban Cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh phối hợp Ban Nội chính Tỉnh ủy, các cấp ủy trực thuộc tỉnh lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp.*

6- củng cố quốc phòng - an ninh, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội

- Tiếp tục giữ vững, tăng cường sự lãnh đạo tuyệt đối, trực tiếp về mọi mặt của cấp ủy đảng, tăng cường công tác quản lý nhà nước về quốc phòng - an ninh. Kết hợp chặt chẽ quốc phòng - an ninh với phát triển kinh tế, xã hội, phát triển kinh tế gắn với tăng cường, củng cố tiềm lực quốc phòng - an ninh, xây dựng khu vực phòng thủ vững chắc. Quan tâm đầu tư trang, thiết bị hiện đại cho lực lượng công an, quân sự đủ sức đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới. Tổ chức huấn luyện, diễn tập, giáo dục quốc phòng toàn dân và bồi dưỡng kiến thức quốc phòng an ninh cho các đối tượng theo quy định.

- Triển khai thực hiện tốt Chiến lược bảo vệ an ninh quốc gia. Chủ động nắm bắt, xử lý tình hình an ninh trật tự và thực hiện đồng bộ các giải pháp đảm bảo an ninh trật tự, không để bị động, bất ngờ về an ninh trật tự. Đảm bảo an ninh, an toàn các ngày lễ lớn, các sự kiện chính trị, văn hóa, xã hội quan trọng; tập trung tấn công trấn áp các loại tội phạm, nhất là tội phạm có tổ chức, tội phạm hoạt động theo kiểu “xã hội đen”, tội phạm liên quan “tín dụng đen”; đẩy mạnh đấu tranh với các đường dây ma túy, triệt xóa các điểm, tụ điểm sử dụng trái phép chất ma túy; tội phạm về kinh tế, tham nhũng, môi trường, xây dựng tỉnh Đồng Nai thực sự là điểm đến tin cậy, an toàn của nhà đầu tư, du khách trong và ngoài nước.

- Triển khai quyết liệt, hiệu quả các giải pháp đảm bảo trật tự an toàn giao thông, an toàn phòng cháy, chữa cháy; chủ động lực lượng, phương tiện, phương án sẵn sàng ứng phó, tham gia chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ và khắc phục hậu quả thiên tai, bão lũ trên địa bàn. Định kỳ tổ chức kiểm tra, chấn chỉnh công tác phòng cháy, chữa cháy; cứu nạn, cứu hộ nhất là công tác phòng cháy, chữa cháy tại các khu công nghiệp, trung tâm thương mại, các chợ và khu dân cư tập trung.

** Giao các ban cán sự đảng, đảng đoàn, Đảng ủy Quân sự tỉnh, Đảng ủy Công an tỉnh phối hợp Ban Nội chính Tỉnh ủy, các cấp ủy trực thuộc tỉnh lãnh đạo, chỉ đạo tập trung thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp đề ra.*

IV- TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1- Căn cứ Kế hoạch này, các cấp ủy đảng, các ban cán sự đảng, Ban Thường vụ Tỉnh đoàn tổ chức quán triệt, triển khai trong cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên và nhân dân về các nội dung liên quan về phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội; rà soát, cập nhật, bổ sung, cụ thể hóa thành chương trình hoặc kế hoạch thực hiện phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, đặc điểm của địa phương, cơ quan, đơn vị; thường xuyên kiểm tra, giám sát, đôn đốc, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc theo thẩm quyền và định kỳ báo cáo kết quả thực hiện về Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

2- Đảng đoàn Hội đồng nhân dân tỉnh phối hợp với Ban Cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo xây dựng các nghị quyết, các đề án, chính sách phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh phù hợp và giám sát quá trình tổ chức thực hiện nhằm thực hiện thắng lợi mục tiêu Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng và Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XI.

3- Ban Cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo Ủy ban nhân dân tỉnh rà soát, cập nhật, bổ sung Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng và Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XI phù hợp, nhằm thực hiện thắng lợi các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh hàng năm và cả nhiệm kỳ.

4- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức tuyên truyền, quán triệt Kế hoạch này gắn với việc học tập, quán triệt Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XI, các chương trình hành động, các kế hoạch của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XI tới toàn thể cán bộ, đảng viên và tuyên truyền, phổ biến sâu rộng trong nhân dân; chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan thông tấn, báo chí tổ chức tuyên truyền sâu, rộng các nội dung liên quan.

5- Đảng đoàn Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các đoàn thể chính trị - xã hội và Ban Thường vụ Tỉnh đoàn phối hợp các ngành đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và các tầng lớp nhân dân tích cực hưởng ứng tham gia các phong trào thi đua yêu nước, góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu kế hoạch đề ra.

6- Giao Ban Cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh chủ trì, phối hợp với các cơ quan tham mưu, giúp việc của Tỉnh ủy theo dõi, đôn đốc, kiểm tra thực hiện

có hiệu quả Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng; Kết luận số 11-KL/TW ngày 13/7/2021 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, tài chính quốc gia, đầu tư công trung hạn 5 năm 2021-2025; Nghị quyết Đại hội đại biểu lần thứ XI Đảng bộ tỉnh và Kế hoạch này; định kỳ hàng năm báo cáo kết quả cho Ban Thường vụ Tỉnh ủy. Đồng thời, đề xuất Ban Thường vụ Tỉnh ủy chỉ đạo sơ kết, tổng kết đánh giá kết quả triển khai thực hiện Kế hoạch này gắn với báo cáo kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng; Kết luận số 11-KL/TW ngày 13/7/2021 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, tài chính quốc gia, đầu tư công trung hạn 5 năm 2021-2025; Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XI.

- Trong quá trình triển khai thực hiện, căn cứ vào chỉ đạo của Trung ương và tình hình thực tiễn trên địa bàn tỉnh, Ban Cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh kịp thời tham mưu Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh xem xét, điều chỉnh, bổ sung các nội dung cho phù hợp.

Nơi nhận:

- Các đ/c TUV,
- Các cấp ủy trực thuộc tỉnh,
- Các ban cán sự đảng, đảng đoàn, Tỉnh đoàn,
- Các ban đảng và VPTU,
- Các sở, ban, ngành tỉnh,
- CP. VPTU - T4, P.TH, P. KT-XH,
- Lưu VPTU;

Đồng kính gửi:

- Bộ Chính trị, Ban Bí thư;
- Các ban đảng, VPTW Đảng.



Nguyễn Hồng Linh